TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc.

Bản án số: 74/2019/HNGĐ- ST
Ngày: 27/9//2019
"V/v hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ- TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Thế Lan
Các hội thẩm nhân dân: 1. ông Chế Đình Sơn
2. ông Võ Văn Hải

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hiền- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tham gia phiên tòa: bà Phan Thị Vân Anh- kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 69/2019/TLST- HNGĐ ngày 13/8/2019 về tranh chấp "hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2019/DSST- QĐ ngày 16/9/2019 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1983.
Nơi ĐKHK và chổ ở: Tổ dân phố Tân Phong, Thụy Phương, quận Bắc từ Liêm, thành phố Hà Nội. Có mặt.

+ Bị đơn: anh Hoàng Thanh H, sinh năm 1971
Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Tân Phong, Thụy Phương, Bắc từ Liêm, TP Hà Nội.
Hiện trú tại: khối 11, phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

Anh H vắng mặt tại phiên tòa có lý do (yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết L trình bày:

Về tình cảm: Năm 2006 chị kết hôn với anh Hoàng Thanh H trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ vào ngày 21/7/2006. Sau khi kết hôn được một thời gian, đời sống vợ

chồng bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn, xung đột. Từ tháng 12/2015 cho đến nay vợ chồng sống ly thân, anh Hoàng Thanh H về sống cùng bố mẹ tại phường Nghi Hương, thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị làm đơn yêu cầu giải quyết được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Hoàng Hải A, sinh ngày 11/10/2007 và Hoàng Đức Th, sinh ngày 15/7/2011. Hiện hai cháu đang sống chung cùng mẹ; sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc hai cháu, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và khoản nợ: Vợ chồng không có tài sản chung và không vay nợ ai cũng như không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án, ra thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải đồng thời tiến hành tống đạt cho bị đơn. Tại biên bản lấy lời khai ngày 13/8/2019 anh Hoàng Thanh H trình bày: anh và chị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Huy, Lâm Thao, Phú Thọ vào năm 2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 anh bị tai biến để lại di chứng nặng, bản thân anh không tự chăm sóc được cho mình mà cần có người giúp đỡ. Là vợ nhưng chị L không quan tâm chăm sóc anh, mọi vấn đề chữa trị, chăm sóc anh đều do phía gia đình anh lo liệu và gia đình đã đón anh về quê để chăm sóc và điều trị từ năm 2015 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Thị Tuyết L làm đơn ly hôn, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: anh và chị L có hai con chung là Hoàng Hải A, sinh ngày 11/10/2007 và Hoàng Đức Th, sinh ngày 15/7/2011. Hiện hai cháu đang sống chung cùng mẹ tại Hà Nội. Sau khi ly hôn anh cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc hai cháu, nhưng do điều kiện sức khỏe không cho phép nên anh đồng ý để hai cháu sống cùng mẹ cháu và xin hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và khoản nợ: anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 30/8/2019, hai cháu Hoàng Hải A và Hoàng Đức Th đều có nguyện vọng được trực tiếp sống cùng mẹ vì hiện tại các cháu đều đang ở với mẹ và quen với môi trường học tập cũng như bạn bè các cháu ở Hà Nội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật; nguyên đơn tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn xin được giải quyết vắng mặt do vậy không tiến hành hòa giải được.Viện kiểm sát không có ý kiến gì về mặt thủ tục tố tụng.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điều 147 BLTTDS; điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: chấp nhận

yêu cầu của chị Nguyễn Thị Tuyết L được ly hôn anh Hoàng Thanh H; về con chung giao con chung H Anh và Đức Thái cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu nên không xem xét; về án phí: chị Nguyễn Thị Tuyết L pH chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Tuyết L có yêu cầu ly hôn với anh Hoàng Thanh H, căn cứ vào Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An thụ lý và giải quyết đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Tuyết L là đúng quy định của pháp luật.

Anh Hoàng Thanh H có yêu cầu không tiến hành hòa giải và xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 227 BLTTDS. Hội đồng xét xử không hoãn phiên tòa mà tiến hành xét xử theo quy định. Anh H không yêu cầu cử người đại diện để bảo vệ quyền lợi cho anh, vì vậy Tòa án không cử người đại diện tham gia tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Tuyết L và anh Hoàng Thanh H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 21/7/2006 tại UBND xã Xuân Huy, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ. Do vậy giữa chị Nguyễn Thị Tuyết L và anh Hoàng Thanh H đã phát sinh quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, nguyên nhân do anh H bị bệnh nặng không tự chăm sóc bản thân được mà pH nhờ đến sự hộ trợ của gia đình vì vậy anh pH về quê để cho gia đình tiện việc chăm sóc anh. Bản thân chị L không tận tình chăm sóc mà bỏ mặc anh cho gia đình anh. Như vậy, tình cảm vợ chồng đã không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Nguyễn Thị Tuyết L xin được ly hôn anh Hoàng Thanh H và anh cũng đồng ý. Căn cứ vào điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò giải quyết cho chị Nguyễn Thị Tuyết L được ly hôn với anh Hoàng Thanh H.

2.2. Về con chung: chị L và anh H thống nhất có hai con chung là Hoàng Hải A, sinh ngày 11/10/2007 và Hoàng Đức Th, sinh ngày 15/7/2011. Hiện tại, hai cháu đang sống cùng chị L tại Hà Nội, điều kiện học tập, sinh hoạt thuận lợi nhiều cho các cháu, hai cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Bản thân anh H điều kiện chăm sóc các cháu gặp khó khăn, do vậy chấp nhận ý kiến của chị L và anh H, giao hai cháu Hoàng Hải A và Hoàng Đức Th cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở (Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình).

Tài sản chung và khoản nợ: chị Nguyễn Thị Tuyết L và anh Hoàng Thanh H không có tài sản chung, cũng như không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ và không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc chị Nguyễn Thị Tuyết L pH chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Tuyết L được ly hôn với Anh Hoàng Thanh H.

2. Về con chung: Giao hai cháu Hoàng Hải A, sinh ngày 11/10/2007 và Hoàng Đức Th, sinh ngày 15/7/2011 cho chị Nguyễn Thị Tuyết L trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng; Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hoàng Thanh H. Anh Hoàng Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tuyết L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí mà chị L đã nộp theo biên lai thu số 0000179 ngày 07/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Chị Nguyễn Thị Tuyết L đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX Cửa Lò;
- Chi cục THADS TX Cửa Lò;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Xuân Huy, Lâm Thao, Phú Thọ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Thế Lan